

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 201/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2010

THÔNG TƯ**Quy định mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với vật tư, thiết bị nhập khẩu để phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên**

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 830/2009/UBTVQH12 ngày 17/10/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 và Nghị quyết số 710/2008/NQ-UBTVQH12 ngày 22/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020;

Bộ Tài chính quy định mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với vật tư, thiết bị nhập khẩu để phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên như sau:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung bao gồm: gạch bê tông khí chưng áp, gạch bê tông bọt và sản xuất gạch

xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên theo quy định tại Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi

Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với các vật tư thiết bị trong nước chưa sản xuất được để phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung bao gồm: gạch bê tông khí chưng áp, gạch bê tông bọt sản xuất gạch xi măng cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên quy định tại Danh mục kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Doanh nghiệp nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu cam kết sử dụng đúng mục đích vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên. Các trường hợp sử dụng không đúng mục đích thì các vật tư, thiết bị nhập khẩu này áp dụng theo mức thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại thời điểm đăng ký Tờ khai hải quan hàng nhập khẩu với cơ quan Hải quan và bị truy thu thuế theo quy định hiện hành.

2. Doanh nghiệp nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu phải có Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý chuyên ngành về lô hàng vật tư, thiết bị nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung. Giấy xác nhận được lập thành 02 bản; 01 bản để doanh nghiệp nhập khẩu nộp cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu, 01 bản để doanh nghiệp nhập khẩu lưu. Cơ quan quản lý chuyên ngành là Bộ Xây dựng, hoặc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận của mình.

3. Hồ sơ, thủ tục nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu, báo cáo, quyết toán vật tư, thiết bị nhập khẩu để phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**DANH MỤC THIẾT BỊ, VẬT TƯ PHỤC VỤ DỰ ÁN CHẾ TẠO THIẾT BỊ
SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY KHÔNG NUNG NHẹ VÀ SẢN XUẤT
GẠCH XI MĂNG - CỐT LIỆU CÔNG SUẤT TỪ 7 TRIỆU VIÊN
QUY TIÊU CHUẨN/NĂM TRỞ LÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 201/2010/TT-BTC
ngày 13/12/2010 của Bộ Tài chính)*

| STT | Tên thiết bị/vật tư |
|------------|---|
| 1 | Thiết bị vận chuyên: - Xe nâng, xe xúc lật |
| 2 | Máy ép thủy lực |
| 3 | Máy cắt |
| 4 | Thiết bị chung áp |
| 5 | Máy dỡ gạch |
| 6 | Bột nhôm (hàm lượng Al > 85%) |

09575296